

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *701* /VKS-VP

Yên Bái, ngày *11* tháng 6 năm 2020

V/v triển khai thực hiện Hệ thống chỉ tiêu  
cơ bản theo Quyết định số 139/QĐ-VKSTC

Kính gửi: - Các Đ/c Trưởng phòng thuộc VKSND tỉnh;  
- Các Đ/c Viện trưởng VKSND cấp huyện, tỉnh Yên Bái.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân kèm theo Quyết định số 139/QĐ-VKSTC (gọi tắt là Hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 139), thay thế Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 379/QĐ-VKSTC ngày 10/10/2017. Theo đó, đã bổ sung, điều chỉnh đối với nhiều chỉ tiêu trong các lĩnh vực công tác.

Để triển khai thực hiện đúng các chỉ tiêu nghiệp vụ của ngành, yêu cầu các đồng chí Trưởng phòng, Viện trưởng VKSND cấp huyện tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 139 (gửi kèm theo Công văn này); trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

1. Rà soát, đối chiếu các chỉ tiêu từ Hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 139 với các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 27/KH-VKS ngày 10/01/2020 của VKSND tỉnh về công tác kiểm sát năm 2020 và chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị; chỉ đạo thực hiện đảm bảo đạt các chỉ tiêu thay đổi, bổ sung, cụ thể:

*\* Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, gồm:*

- Ban hành yêu cầu kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ để áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản khi có căn cứ đối với những vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế làm thất thoát, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước đạt 100%;

- Trực tiếp thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố khi có đủ căn cứ theo quy định pháp luật đạt 100%;

- Ban hành văn bản kiến nghị xử lý, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm ít nhất 1 kiến nghị/1 năm;

- Ban hành ít nhất 02 thông báo rút kinh nghiệm/1 năm;

*\* Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố, gồm:*

- Yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát được Cơ quan điều tra chấp nhận, thực hiện 100%;

- Yêu cầu áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản trong những vụ án về tham nhũng, kinh tế, chức vụ khi có đủ căn cứ, để bảo đảm việc bồi thường thiệt hại, thu hồi tài sản của Nhà nước bị thất thoát, chiếm đoạt đạt 100%;

- Yêu cầu khởi tố hoặc trực tiếp ban hành quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can khi có đủ căn cứ nhưng Cơ quan điều tra không khởi tố đạt 100%;

- Yêu cầu hoặc tự ban hành quyết định giải quyết vụ án tạm đình chỉ khi có đủ căn cứ đạt 100%;

- Ban hành văn bản kiến nghị xử lý, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm ít nhất 1 kiến nghị/1 năm.

\* *Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự, gồm:*

- Ban hành yêu cầu áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản khi có căn cứ trong quá trình giải quyết vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ, để bảo đảm việc bồi thường thiệt hại, thu hồi tài sản của Nhà nước bị thất thoát, chiếm đoạt đạt 100%;

- Kiểm sát biên bản phiên tòa (Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phải lập biên bản kiểm tra biên bản phiên tòa ngay sau khi phiên tòa kết thúc) đạt 100%;

- Tỷ lệ giữa số kháng nghị phúc thẩm ngang cấp *trên* số bản án, quyết định sơ thẩm bị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên sửa hoặc huỷ do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của Viện kiểm sát đạt từ 25% trở lên (*tăng cao hơn so với chỉ hệ thống chỉ tiêu cũ*);

- Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp tỉnh đối với bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án cấp huyện *trên* tổng số các vụ án được Tòa án nhân dân tỉnh xét xử theo thủ tục phúc thẩm tuyên sửa hoặc huỷ án do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm có trách nhiệm của Viện kiểm sát đạt từ 15% trở lên (*tăng cao hơn so với chỉ hệ thống chỉ tiêu cũ*);

- Lãnh đạo Viện kiểm sát cấp huyện trực tiếp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự từ 02 phiên tòa trở lên; lãnh đạo Viện kiểm sát tỉnh trực tiếp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự từ 01 phiên tòa trở lên;

\* *Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, gồm:*

- Kiểm sát các quyết định thi hành án của Tòa án đạt 100% (thay cho chỉ tiêu Kiểm sát về **thời hạn** ra các quyết định thi hành án của Tòa án);

- Yêu cầu bắt thi hành án hình sự số người bị kết án phạt tù đang tại ngoại, không tự nguyện thi hành án và đã có đủ điều kiện bắt để bảo đảm thi hành đúng thời hạn đạt 100% (thay cho chỉ tiêu **Kiểm sát việc** bắt thi hành án hình sự số người bị kết án phạt tù đang tại ngoại, không tự nguyện thi hành án và đã có đủ điều kiện bắt để bảo đảm thi hành đúng thời hạn);

\* Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, gồm:

- Kiểm sát thụ lý, giải quyết các vụ, việc ngay từ khi Tòa án thụ lý đạt 100%;  
- Ban hành yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ đối với những vụ, việc thu thập chứng cứ chưa đầy đủ đạt 100%;

- Kiểm sát viên kiểm sát tại phiên tòa, phiên họp mà Viện kiểm sát phải tham gia theo quy định đạt 100%;

- Kiểm sát biên bản phiên tòa (Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phải lập biên bản kiểm tra biên bản phiên tòa ngay sau khi phiên tòa kết thúc) đạt 100%;

- Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát đối với bản án, quyết định của Tòa án ngang cấp *trên* số bản án, quyết định sơ thẩm bị Tòa án cấp phúc thẩm sửa hoặc huỷ do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm, có trách nhiệm của Viện kiểm sát từ 20% trở lên (*tăng cao hơn so với chỉ hệ thống chỉ tiêu cũ*);

- Tỷ lệ số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp tỉnh đối với bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án cấp huyện *trên* tổng số các vụ án được Tòa án cấp tỉnh xét xử theo thủ tục phúc thẩm và đã tuyên sửa hoặc huỷ án do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm, có trách nhiệm của Viện kiểm sát (*tăng cao hơn so với chỉ hệ thống chỉ tiêu cũ*);

- Ban hành kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm pháp luật mà Viện kiểm sát đã phát hiện trong việc ban hành thông báo trả lại đơn khởi kiện đạt 100%;

- Ban hành kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục những vi phạm pháp luật mà Viện kiểm sát đã phát hiện về: Những trường hợp Viện kiểm sát yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ có căn cứ nhưng Tòa án không thực hiện; những vi phạm về thời hạn giải quyết vụ án; những vi phạm trong việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án; những vi phạm trong việc ra quyết định áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời; những vi phạm khác theo quy định của pháp luật đạt 100%;

- Ban hành kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật ít nhất 1 kiến nghị/1 năm.

\* Công tác kiểm sát việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án (*là các chỉ tiêu công tác mới*):

- Kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ và tham gia phiên họp đạt 100%;

- Kiểm sát việc quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, quyết định giảm thời hạn, tạm đình chỉ, miễn thời hạn áp dụng biện pháp hành chính tại Tòa án đạt 100%;

- Ban hành kiến nghị, kháng nghị yêu cầu Tòa án, cơ quan liên quan khắc phục vi phạm pháp luật mà Viện kiểm sát đã phát hiện đạt 100%.

\* Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, gồm:

- Ban hành yêu cầu xác minh, áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản khi có căn cứ trong quá trình thi hành bản án, quyết định về tham nhũng, kinh tế, chức vụ, để bảo đảm việc bồi thường thiệt hại, thu hồi tài sản của Nhà nước đạt 100%;

- Ban hành kiến nghị, kháng nghị yêu cầu UBND, cơ quan liên quan khắc phục vi phạm pháp luật trong thi hành án hành chính mà Viện kiểm sát đã phát hiện đạt 100%;


- Kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ và tham gia phiên họp đạt 100%.

2. Đối với các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch cao hơn so với Hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 139, như: Chỉ tiêu về tỷ lệ trực tiếp kiểm sát tại UBND cấp xã có bị án đang thi hành án treo, cải tạo không giam giữ; chỉ tiêu ban hành yêu cầu điều tra; trực tiếp hoặc tham gia hỏi cung; tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung; ban hành thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự; tỷ lệ số vụ, việc mà Viện kiểm sát bảo vệ kháng nghị phúc thẩm được Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị..., thì vẫn phấn đấu thực hiện theo kế hoạch công tác năm 2020.

3. Các đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Hệ thống chỉ tiêu theo Quyết định số 139, trong đó nêu rõ những chỉ tiêu mới đơn vị phải thực hiện cao hơn so với các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 27/KH-VKS ngày 10/01/2020 của VKSND tỉnh về công tác kiểm sát năm 2020 và chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị, những khó khăn, vướng mắc (nếu có). Báo cáo gửi về VKSND tỉnh (qua Văn phòng tổng hợp) trước ngày 25/6/2020. /.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lãnh đạo Viện;
- Luu: TH, VT.

  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH HẢI  
TRƯỞNG  
*(Handwritten signature)*  
Nguyễn Hoài Nam